

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY AN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 02/2020/HSST-QĐ

Tuy An, ngày 28 tháng 4 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

**Giải quyết đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng phiên họp xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Thanh Tùng.

Các thẩm phán: Ông Trần Văn Bình, bà Nguyễn Thị Cơ.

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Loan – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên họp:
Ông Phan Công Đồ - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị xử phạt tù được hưởng án treo đang chịu thử thách tại Ủy ban nhân dân thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên có văn bản đề nghị số 73/ĐN-CQTHAHS đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo còn lại đối với Tổng Văn V tính đến ngày 18/4/2020 là 04 tháng 18 ngày.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo đối với người bị xử phạt tù được hưởng án treo: Tổng Văn V – sinh năm 1997.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến,

XÉT THẤY:

Việc đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo với lý do là trong thời gian thử thách từ ngày 06/09/2018 đến ngày 18/4/2020, Tổng Văn V luôn chấp hành tốt chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy định tại địa phương, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Theo hướng dẫn tại Điều 8 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì người bị xử phạt tù được hưởng án treo có đủ điều kiện để rút ngắn thời gian thử thách.

Căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 64, 65 của Luật thi hành án hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

2. Chấp nhận đề nghị của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên: Rút ngắn thời gian thử thách còn lại của án treo là 04 (bốn) tháng 08 (tám) ngày (tính từ ngày 28/4/2020) đối với người bị xử phạt tù được hưởng án treo là Tổng Văn V – sinh năm 1997; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con Tổng Văn T – sinh năm 1953 và bà Huỳnh Thị T – sinh năm 1954

Bị xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng được hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 (hai) năm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định trong trường hợp Viện kiểm sát không có kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người bị kết án;
- THAHS CA huyện Tuy An;
- VKSND huyện Tuy An;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- UBND thị trấn Chí Thạnh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỢP
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP
(Đã ký)**

Lê Thanh Tùng

Hướng dẫn sử dụng:

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định: nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự khu vực 1, quân khu 4).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định rút ngắn thời gian thử thách của án treo (ví dụ: Số: 13/2007/QĐ-TA).
- (3) Trường hợp Hội đồng xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo gồm có hai Thẩm phán và một Hội thẩm thì ghi Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp, ghi Thẩm phán: Ông (Bà)..., Hội thẩm: Ông (Bà)...
- (4) Ghi ngày, tháng, năm, số văn bản đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo của Cơ quan thi hành án hình sự nơi người được hưởng án treo cư trú hoặc làm việc (ví dụ: Ngày 05 tháng 9 năm 2007 Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B, tỉnh A có văn bản số 18/.... đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo).
- (5) Ghi lý do đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo.
- (6) Ghi nơi cư trú (nơi thường trú và nơi tạm trú).
- (7) Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện hoặc cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu;
- (8) Ghi thời hạn hình phạt tù được hưởng án treo theo bản án của Tòa án (ghi cả số và chữ, ví dụ: “02 (hai) năm”).
- (9) Ghi thời gian thử thách theo bản án của Tòa án (ghi cả số và chữ, ví dụ: “02 (hai) năm”).
- (10) Bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành là bản án hình sự sơ thẩm thì ghi “sơ thẩm”; nếu là bản án hình sự phúc thẩm thì ghi “phúc thẩm”.
- (11) Cá nhân và các cơ quan quy định tại khoản 3 Điều 66 của Luật Thi hành án hình sự.